

Số: /BC-STC

Cần Thơ, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO
Giá thị trường tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá).

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường.

Thực hiện Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và báo cáo giá thị trường trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Công văn số 395/VPUB-KT ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thực hiện báo cáo giá thị trường và cung cấp tài khoản truy cập hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

Sở Tài chính thành phố Cần Thơ báo cáo tình hình giá thị trường tháng 9 năm 2025 như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 9 NĂM 2025

1. Mặt bằng giá thị trường và diễn biến mặt bằng giá thị trường hàng hóa, dịch vụ

Sau khi hợp nhất ba tỉnh, thành phố: Hậu Giang, Sóc Trăng và thành phố Cần Thơ từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, việc gia tăng diện tích và dân số giúp Cần Thơ mở rộng thêm không gian phát triển kinh tế - đô thị, là điều kiện thuận lợi để thành phố phát triển kinh tế - xã hội theo hướng đa trung tâm, bền vững hơn. Với một điều kiện thuận lợi để nền kinh tế phát triển đã làm cho giá cả thị trường tháng 9 có phần sôi động mở ra một bước đi vững chắc mới. Cụ thể:

Tình hình giá cả thị trường giá tiêu dùng trong tháng 9 năm 2025 diễn biến như sau:

Giá hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng tháng 9 tăng giảm đan xen, trong đó giá lương thực; bột mì và ngũ cốc khác; thịt gia súc; gia cầm; nước sinh hoạt; dầu hoả; giao thông công cộng... các nhóm mặt hàng này có chỉ số giảm so tháng trước, bên cạnh đó có các mặt hàng giá tăng, cụ thể: mặt hàng thực phẩm; thịt gia cầm; thuỷ sản tươi sống; quả tươi chế biến; ăn uống ngoài gia đình; điện sinh hoạt; nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng,... các nhóm mặt hàng này có chỉ số tăng so tháng trước, đặc biệt giá gà ta tăng nhiều. vì vậy trong tháng 9 tình hình giá cả các mặt hàng thiết yếu đã biến động tăng.

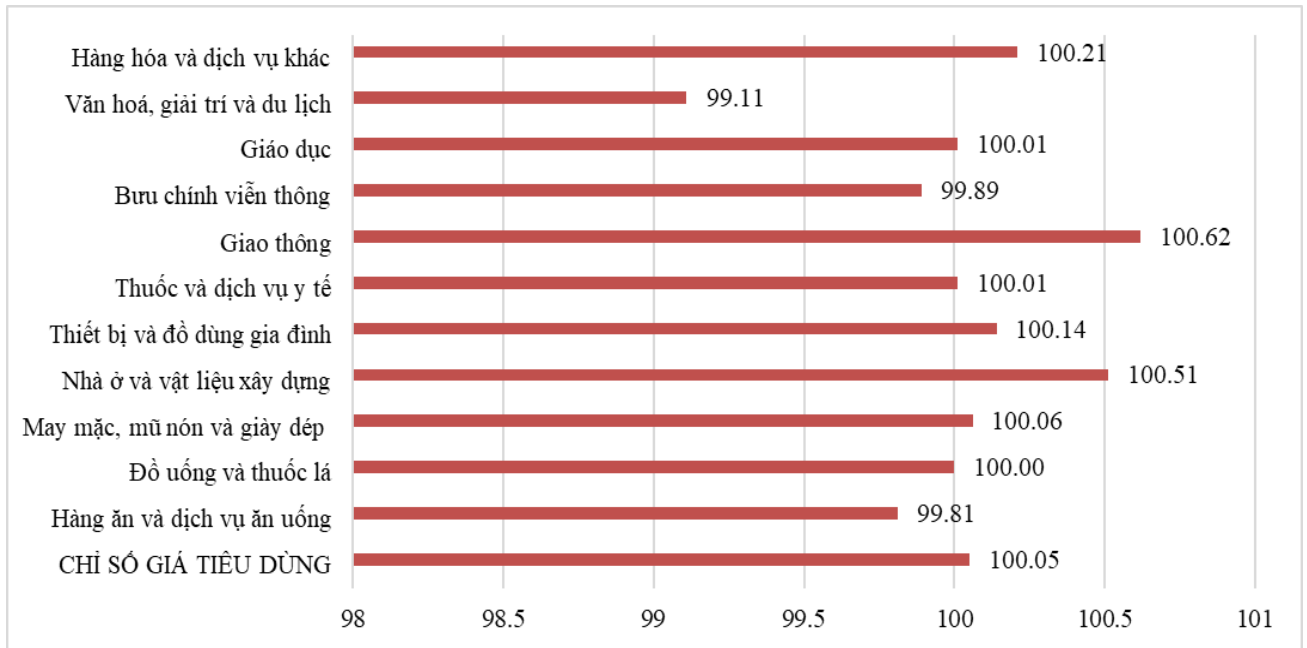
2. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

2.1. Phân tích diễn biến CPI của địa phương

Chỉ số giá cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tháng 9 năm 2025 so tháng trước bằng 100,05 %; so cùng kỳ năm trước bằng 102,98 %; so tháng 12 năm trước bằng 102,26 % và 9 tháng năm 2025 so với 9 tháng năm 2024 bằng 102,96%.

Trong các nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 03 nhóm giảm so tháng trước: Cụ thể: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,19%. Trong đó lương thực giảm 1,62%; bưu chính viễn thông giảm 0,11%; văn hoá, giải trí và du lịch giảm 0,89%. Có các nhóm tăng so tháng trước. Cụ thể: may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,06%; nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 0,51%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,14%; giao thông tăng 0,62%; giáo dục tăng 0,01%; hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,21%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,01%, giá một số mặt hàng rau màu biến động tăng do nhu cầu thị trường, đặc biệt là cà chua tăng mạnh và có 01 nhóm hàng trong tháng bình ổn giá không tăng giảm, cụ thể: Đồ uống và thuốc lá, thức ăn chăn nuôi (thức ăn heo, gà, vịt,...), thức ăn thuỷ sản, giá mặt hàng heo hơi.

Hình 1. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9 năm 2025 so với tháng trước (số liệu của Thống kê thành phố Cần Thơ báo cáo tình hình biến động giá tiêu dùng tháng 9, quý 3 và 9 tháng năm 2025)



Diễn biến giá tiêu dùng tháng 9 năm 2025 so với tháng trước của các nhóm hàng chính như sau:

	Chỉ số giá tháng 09 năm 2025 so với				Bình quân cùng kỳ
	Kỳ gốc 2019	Tháng 9/2024	Tháng 12/2024	Tháng 8/2025	
Chỉ số giá tiêu dùng					
I. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	124,34	101,36	100,79	99,81	102,73
1- Lương thực	133,13	94,12	94,24	98,38	94,98
2- Thực phẩm	121,21	102,78	101,87	100,05	104,27
3- Ăn uống ngoài gia đình	127,95	102,34	102,23	100,09	103,73
II. Đồ uống và thuốc lá	112,85	101,34	101,07	100,00	101,52
III. May mặc, mũ nón, giày dép	105,81	100,73	100,59	100,06	98,80
IV. Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD	129,72	106,62	105,03	100,51	106,60
V. Thiết bị và đồ dùng gia đình	110,08	101,82	101,29	100,14	101,55
VI. Thuốc và dịch vụ y tế	126,46	115,47	115,45	100,01	115,75
VII. Giao thông	108,18	101,10	99,83	100,62	96,29
VIII. Bưu chính viễn thông	96,75	99,70	99,80	99,89	99,85

	Chỉ số giá tháng 09 năm 2025 so với				Bình quân cùng kỳ
	Kỳ gốc 2019	Tháng 9/2024	Tháng 12/2024	Tháng 7/2025	
IX. Giáo dục	112,68	99,92	99,90	100,01	97,41
<i>Trong đó: Dịch vụ giáo dục</i>	111,42	100,00	100,00	100,00	96,77
X. Văn hóa, giải trí và du lịch	105,68	101,77	100,96	99,11	102,52
XI. Hàng hóa dịch vụ khác	132,69	103,80	102,71	100,21	107,09
Chỉ số vàng 99,99%, kiểu nhẫn tròn 1 - 2 chỉ	307,14	151,97	141,72	105,80	144,19
Chỉ số giá đô la Mỹ, loại tờ 50 - 100 USD	113,77	106,97	104,06	100,22,	103,79

(Nguồn: Thống kê thành phố Cần Thơ báo cáo tình hình biến động giá tiêu dùng tháng 9, quý 3 và 9 tháng năm 2025)

2.2 Nguyên nhân biến động mặt bằng giá thị trường, giá hàng hóa, dịch vụ

Sau sáp nhập hành chính với Hậu Giang và Sóc Trăng, thành phố sở hữu kho tàng di sản phong phú nổi tiếng như Chợ Nổi Cái Răng và Đờn ca Tài tử Nam Bộ - di sản phi vật thể UNESCO, từ hệ sinh thái đất ngập nước như Lung Ngọc Hoàng, các di tích tâm linh như Chùa Dơi, đến các loài quý hiếm như cá Linh và rùa hộp ba vạch đã làm cho giá cả thị trường tháng 9 có phần sôi động.

Giá lương thực tháng 9 giảm so với tháng trước do nguồn cung dồi dào, đa số đang vào mùa thu hoạch vụ lúa, tuy nhiên lại ngay mùa mưa bão, các doanh nghiệp đang chờ các hợp đồng xuất gạo, các đầu mối thương lái đang mua dự trữ, giảm giá tại ruộng, lượng hàng hóa trên thị trường nhiều nhưng nhu cầu nhập kho còn chậm,... Thủy sản tươi sống tăng do ảnh hưởng mùa mưa bão việc đánh bắt cá không thuận lợi, nguồn cung trên thị trường không đảm bảo, chi phí vận chuyển tăng nên giá bán lẻ tăng. Quả tươi chế biến tăng do thời điểm này các loại trái cây đã cuối vụ mùa thu hoạch. Sự ổn định của giá gas nhập khẩu là yếu tố giúp giá gas bán lẻ trong nước duy trì mặt bằng giá không đổi, nên giá gas tháng này ổn định giá không tăng giảm so tháng trước.

3. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ: Bảng phụ lục kèm theo.

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

- **Lương thực:** Giá thóc tẻ ghi nhận giảm nhẹ so với tháng trước, cụ thể: Thóc tẻ OM 5451, OM18, Đài thơm giá bình quân 5.400 đ/kg; Thóc tẻ ST 24, ST 25 giá bình quân 7.700 đ/kg (giảm từ 600 - 800 đ/kg).

- **Thực phẩm:** Giá heo hơi bình quân trong tháng ổn định so với tháng trước, giá bán dao động ở mức 57.000 - 62.000 đ/kg (*giá không giảm*); giá Bò hơi tăng nhẹ, giá bán giao động từ 65.000 - 76.000 đ/kg (*tăng 10.150 đ/kg*); đối với Bò tỷ lệ nạt cao giá bán 70.000 - 72.000 đ/kg, Bò cái mua 60.000 đ/kg, Bò ốm mua 50.000 đ/kg; thịt bắp bò dao động từ 192.000 - 275.000 đ/kg (*tăng 19.000 đ/kg*), và thịt thăn giao động từ 192.000 - 250.000 đ/kg (*giảm 1.500 đ/kg*) tùy loại; Gà ta loại 1,5 - 2kg/con ghi nhận đều tăng, giá bán dao động 64.000 - 100.000 đ/kg (*tăng trung bình 12.400 đ/kg*).

- **Cá các loại:** Giá Cá quả (lóc), Cá chép giảm nhẹ từ 300 – 5.700 đ/kg. Cá lóc 160.000 đ/kg (*giảm 300 đ/kg*); Cá chép 77.300 đ/kg (*giảm 5.700 đ/kg*); Tôm thẻ chân trắng giảm 6.000 đ/kg, giá hiện nay bình quân 196.000 đ/kg.

- **Rau, màu các loại:** Giá các loại rau trong tháng do nhu cầu đã tăng mạnh từ 1.200 - 10.000 đ/kg: giá Bắp cải trắng bình quân 14.600 đ/kg (*tăng 2.500 đ/kg*); Cải xanh 19.200 đ/kg (*giảm 2.300 đ/kg*); Bí xanh 20.400 đ/kg (*tăng 1.200 đ/kg*); Cà chua 27.600 đ/kg (*tăng 10.100 đ/kg*).

- **Mặt hàng khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG):** Giá mặt hàng khí dầu mỏ hóa lỏng bình ổn so với tháng trước, cụ thể: Saigon Petro (gas đun) giá 404.000 đ/bình 12kg.

- **Xăng, dầu:** Giá xăng, giá dầu trong tháng có 04 lần điều chỉnh giá, cụ thể giá bình quân trong tháng: Xăng A95-III giá 20.408 đ/lít (*tăng 318 đ/lít*); xăng E5 Ron 92-II giá 19.806 đ/lít (*tăng 346 đ/lít*); dầu Diezel (0.05%S)-II giá 18.577 đ/lít (*tăng 677 đ/lít*); dầu hỏa 2-K giá 18.415 đ/lít (*tăng 605 đ/lít*).

- **Phân bón:** Mặt hàng phân bón tháng này tăng: phân DAP 18-46-0 giá 28.000 đ/kg (*tăng 3.000 đ/kg*); và phân NPK 16-16-8-13S giá 19.600/kg (*tăng 600 đ/kg*), phân đạm Phú Mỹ ổn định giá 12.500 đ/kg.

- **Giá thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản:** Giá thức ăn chăn nuôi tương đối ổn định so với tháng trước, cụ thể: Thức ăn Gà, Vịt từ 42 ngày - xuất chuồng 12.500 đ/kg; thức ăn Thủy sản 30 - 42 độ đậm bình quân 29.000 đ/kg; đối với thức ăn Heo từ 70kg - xuất chuồng 13.000 đ/kg (*giảm 400 đ/kg*);

- **Giá sữa:** Các mặt hàng sữa bột; sữa đặc giá ổn định so với tháng trước, cụ thể: Sữa bột Dielac Alpha loại 900gr có giá bán 242.000 đ/hộp. Sữa bột Enfamil A+ tùy từng loại có giá bán từ 519.000 - 595.000 đ/hộp. Sữa đặc Cô Gái Hà Lan (CGHL) có giá từ 28.000 - 32.000 đ/hộp, tùy từng loại; sữa bò tươi tiệt trùng Vinamilk (180ml) có giá 31.500 đ/lôc (4 hộp).

- **Thực phẩm công nghệ:** Một số thực phẩm công nghệ có giá ổn định, cụ thể: Đường cát Biên Hòa giá 31.000 đ/kg; dầu ăn Tường An giá 51.000 đ/bình 1 lít; bột ngọt Ajinomoto giá bán 59.000 đ/kg; bột ngọt Vedan giá bán 60.000 đ/kg; dầu ăn Neptune giá bán 53.000 đ/bình 1 lít; dầu ăn Cái Lân giá 37.000 đ/bình 1 lít..

- **Mặt hàng vật liệu xây dựng:** Giá một số mặt hàng vật liệu xây dựng tăng nhẹ so với tháng trước, cụ thể: Thép cuộn Tây Đô phi 6 giá 16.250 đ/kg; thép cuộn Tây Đô phi 8 giá 16.250 đ/kg; xi măng PCB 40 giá 78.408 đ/bao.

- **Vàng, đô la Mỹ:** Cập nhật lúc 15 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 9 năm 2025, Vàng SJC (999,9) giá bán ra 132.400.000 đồng/chỉ (*tăng 120.140 đồng/chỉ*) đô la Mỹ giá bán ra 26.451 đồng/USD (*giảm 85 đồng/USD*).

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá:

Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành:

- Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Hội đồng định giá tài sản trong tổng hình sự thành phố Cần Thơ.

- Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Hội đồng thẩm định bảng giá đất trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 Đẩy mạnh việc chấp hành quy định pháp luật về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Sở Tài chính thành phố Cần Thơ đã triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ tại Công văn số 1439/STC-QLG-CS ngày 28 tháng 8 năm 2025, triển khai đến các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã có Công văn số 2288/VPUB-KT ngày 09/9/2025 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 459/TB-VPCP ngày 04/9/2025 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc - Trưởng Ban chỉ đạo điều hành giá tại cuộc họp Ban Chỉ đạo về kết quả công tác quản lý, điều hành giá 7 tháng đầu năm 2025, định hướng công tác điều hành giá những tháng còn lại năm 2025.

- Đã dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế hoạt động, vận hành, khai thác thông tin, dữ liệu từ cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ, đã trình Sở Tư pháp thẩm định.

2. Công tác định giá của địa phương

- Báo cáo Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) tình hình giá thị trường tháng 8 năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Đã triển khai Nghị định số 250/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2025 của, Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định

giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn thành phố. Đồng thời, Sở Tài chính đã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố giao: (1) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự ; (2) Các cơ quan chuyên môn tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự theo chuyên môn , chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực theo quy định.

- Tổ chức họp Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Cần Thơ đối với: Yêu cầu định giá tài sản: số B345/VP-VPCQCSĐT ngày 31/7/2025; số A5351/YC-VPCQCSĐT ngày 08/8/2025; số A5173/YC-VPCQCSĐT ngày 04/8/2025; số 9919/YC-VPCQCSĐT ngày 30/7/2025; số B693/YC-VPCQCSĐT ngày 09/8/2025; số 5784/YC-VPCQCSĐT ngày 10/6/2025; số 6696/YC-CSHS ngày 30/6/2025; số 6940/YC-VPCQCSĐT ngày 08/7/2025; số 7222/YC-VPCQCSĐT ngày 11/7/2025; số 9665/YC-VPCQCSĐT ngày 28/7/2025; số 9451/YC-VPCQCSĐT ngày 25/7/2025; số A5171/YC-VPCQCSĐT ngày 04/8/2025; số B733/YC-VPCQCSĐT ngày 11/8/2025; số 5272/YC-CSHS ngày 30/05/2025; số 6944/YC-VPCQCSĐT ngày 08/07/2025; số 6964/YC-CQĐT ngày 08/07/2025; số 7942/YC-VPCQCSĐT ngày 17/07/2025; số 7542/YC-VPCQCSĐT ngày 15/07/2025; số 8426/YC-VPCQCSĐT ngày 21/07/2025; số 9097/YC-VPCQCSĐT ngày 24/07/2025; số B18/YC-VPCQCSĐT ngày 24/07/2025; số 9666/YC-VPCQCSĐT ngày 28/07/2025; số A5051/YC-VPCQCSĐT ngày 28/07/2025; số 10138/YC-VPCQCSĐT ngày 01/08/2025; số 10108/YC-CSHS ngày 01/08/2025; số C521/YC-CSHS ngày 04/08/2025; số C538/YC-VPCQCSĐT ngày 04/08/2025; số C815/YC-CSHS ngày 07/08/2025; số A5350/YC-VPCQCSĐT ngày 08/08/2025; số B670/YC-VPCQCSĐT ngày 08/08/2025; số 10748/YC-VPCQCSĐT ngày 08/08/2025; số 10749/YC-VPCQCSĐT ngày 08/08/2025; số B838/YC-VPCQCSĐT ngày 13/08/2025; số B262/YC-VPCQCSĐT ngày 31/07/2025; số B1004/YC-VPCQCSĐT ngày

06/08/2025; số C1493/YC-VPCQCSĐT ngày 18/08/2025; số C1561/YC-VPCQCSĐT ngày 20/08/2025; số B1152/YC-VPCQCSĐT ngày 21/08/2025; số B1034/YC-VPCQCSĐT ngày 18/08/2025; số B1499/YC-VPCQCSĐT ngày 26/08/2025; số C2006/YC-CSHS ngày 03/09/2025; số C2007/YC-CSHS ngày 03/09/2025; số 11858/YC-VPCQCSĐT ngày 20/08/2025; số 13346/YC-CSHS ngày 04/09/2025; số 12855/YC-VPCQCSĐT ngày 28/08/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ; số 01/YC-BCHBP ngày 10/09/2025 và số 01/YC-BCH ngày 20/6/2025 của Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Sóc Trăng (nay là Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố Cần Thơ).

- Tham gia Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại.

3. Tình hình thực hiện kê khai giá

Đối với việc phân công thực hiện kê khai giá trên địa bàn, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đã ban hành Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc phân công thẩm quyền lập, thẩm định phương án giá; tiếp nhận Văn bản kê khai giá; xây dựng đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, tiếp nhận kê khai giá, thay thế Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2025 và Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc sửa đổi, bổ sung Phụ lục 1 và Phụ lục 2 Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân công thẩm quyền lập, thẩm định phương án giá; tiếp nhận Văn bản kê khai giá; xây dựng đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, tiếp nhận kê khai giá.

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG

- Tình hình thị trường cơ bản ổn định, không xảy ra hiện tượng thiếu hàng, sốt hàng, tăng giá đột biến, nhất là thức ăn chăn nuôi thủy sản. Giá các mặt hàng rau màu tăng, cá tôm giảm nhẹ, phân bón các loại tăng do nhu cầu thị

trường. Lượng hàng hóa trên thị trường tương đối dồi dào, đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng của người dân trên địa bàn thành phố.

- Để chuẩn bị ban hành Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu, thúc đẩy hoạt động thương mại năm 2025, Tết Nguyên đán năm 2026 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Ủy ban nhân dân thành phố đã giao Sở Công Thương chuẩn bị mời doanh nghiệp tham gia Chương trình và đăng ký dự trữ hàng hóa thiết yếu trong khoảng thời gian từ ngày 01/10/2025 đến hết ngày 31/3/2026 (Công văn số 814/SCT-QLTM ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Sở Công Thương thành phố Cần Thơ).

- Giá vàng và giá đô la Mỹ biến động do ảnh hưởng của thị trường thế giới.

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

- Nhằm để đảm bảo hiệu quả công tác quản lý giá, điều hành giá, Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ tổng hợp, phân tích dự báo giá thị trường cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp, các đơn vị có liên quan.

- Tiếp tục đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp khẩn trương cập nhật dữ liệu về giá hàng hoá dịch vụ vào hệ thống cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Tiếp tục nhập và thực hiện báo cáo theo quy định về giá cả thị trường trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

- Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản quy phạm liên quan đến lĩnh vực quản lý giá.

- Phối hợp tham gia Hội đồng xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính theo đề nghị Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ.

- Tiếp tục tham gia Đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Tiếp tục tham gia Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại.

Trên đây là báo cáo tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý giá tháng 9 năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Sở Tài chính thành phố Cần Thơ kính báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, QLGS-CS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Cảnh Tuyên Hải